

Bản án số: 97/2024/HS-PT
Ngày 24-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn;

Bà Trần Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Công T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Công T sinh năm 2003 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký tạm trú: khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hoàng T1 và bà Mạc Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo, 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn X, Huỳnh Công T, Cao Thành Y, Cao Thành Z, Nguyễn Tấn A và Lâm Ngọc M là bạn bè và đều là những đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp (dạng

đá) bằng hình thức hút. X và Z quen biết nhau khi cùng chấp hành án tại trại giam W; Y, M và A là bạn của X. Thông qua X, Z biết các đối tượng còn lại do đã sử dụng ma túy chung từ tối ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại phòng trọ của Y là phòng số J, lô G, đường L, tổ F, ấp S, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Dương; phòng trọ này Y thuê từ tháng 7 năm 2023 để ở một mình.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, X gặp T ở phòng trọ của một người bạn tên K trên đường Đ, Khu công nghiệp B. X nói T cầm cổ điện thoại của T cho X mượn 900.000 đồng, T đồng ý. Sáng ngày 29 tháng 8 năm 2023, T gọi điện thoại lại hỏi X về số tiền 900.000 đồng thì X kêu T mang tiền qua phòng trọ của X. Tại đây, X bàn với T cùng nhau góp tiền mua ma túy sử dụng chung, T đồng ý. X góp 800.000 đồng, T góp 900.000 đồng; tổng cộng 1.700.000 đồng, X giữ tiền. X và T thuê xe taxi đến khu vực huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một đối tượng tên B1 (không rõ họ tên, chỗ ở) mua 1.700.000 đồng được 01 gói ma túy đá đựng trong túi nilon kéo dính. Sau khi mua được ma túy, X và T quay về phòng của Y chơi một lúc rồi X chở T về phòng trọ của K. Sau đó, X đi về phòng trọ của mình ngủ.

Đến khoảng 20 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2023, do trước đó X rủ Z lên B chơi nên Z đến đường D11, Khu Công nghiệp B gọi cho X ra đón. X gọi cho T, Y và M cùng nhau đi đón Z. Khi gặp Z, cả 05 người về phòng trọ của Y. Tại phòng của Y, X lấy chai nhựa có sẵn trong phòng Y tự chế rồi gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh (do X mang theo) rồi lấy gói ma túy do X và T góp tiền mua chung đổ vào bộ dụng cụ cùng với Z và Y sử dụng. X rủ M và T sử dụng chung nhưng 02 người này không sử dụng. X, Y và Z sử dụng ma túy đến khoảng 06 giờ sáng ngày 30 tháng 8 năm 2023 thì X, T, Z và M về phòng trọ của X ngủ. Đến chiều cùng ngày, X, Z, T, M và K đến quán M1 trong Khu công nghiệp B để nhậu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, X, Z, T, Y và M quay về phòng trọ của Y tiếp tục sử dụng ma túy.

Sáng ngày 31 tháng 8 năm 2023, X, Z, T và M tiếp tục đến phòng của K chơi, A cũng có mặt ở đây. Một lúc sau, T xuống đón Y lên phòng của K ngồi chơi đến chiều thì cả nhóm đi nhậu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, X, Z, T, A và M quay về phòng trọ của Y. Nhóm định thuê thêm phòng trọ ở đây nhưng chủ nhà không cho vì không có giấy tờ nên vào phòng trọ của Y tắm rửa xong về phòng trọ của X. Lúc ở phòng Y, T lấy xe mô tô đi đến nhà bạn; một lát sau T gọi cho X báo T bị Công an giữ xe vì không có giấy tờ, T nhờ X mang giấy tờ đến cho T. X thuê xe taxi biển số 51A-917.xx (do anh Bùi Văn X1 điều khiển) chở X, A, Z và M mang giấy tờ xe đến cho T. Khi đi ra khỏi phòng Y khoảng 300m, do dễ quên gói ma túy trong phòng của Y nên X kêu tài xế quay xe lại phòng Y lấy ma túy. Khi quay lại, X chỉ chỗ để gói ma túy cho M rồi kêu M vào lấy. Khoảng 05 phút sau, M quay ra cầm theo 01 cái loa nhỏ và 01 gói ma túy lên xe ô tô đi đến chỗ T bị giữ xe. Khi đến nơi, X kêu M xuống đưa giấy tờ xe. Vì vậy, M đưa gói ma túy cho Z giữ; Z cầm gói ma túy cất giấu vào khe giữa hai ghế sau trên xe ô tô 51A-917.xx. Lúc này, Công an xã H1 thấy trên xe đông người có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện 01 gói ma túy tổng hợp đựng trong túi nilon miệng kéo dính được cất giấu khe giữa

hai ghế sau trên xe cùng với ống thủy tinh và hộp quẹt gas do A đang cầm ở phía sau. Công an xã H1 đã lập biên bản bắt quả tang đối với X, Z và M, sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định như sau:

- Đối với X và T:

Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: ngày 29 tháng 8 năm 2023, X và T cùng bàn bạc, thống nhất góp tiền mua ma túy sử dụng chung. T góp 900.000 đồng, X góp 800.000 đồng, cả hai cùng nhau đi mua 01 gói ma túy với giá 1.700.000 đồng sau đó sử dụng trong 02 ngày 29 và 30 tháng 8 năm 2023; số ma túy còn lại (0,3827 gam ma túy loại Methamphetamine) thì bị bắt vào khuya ngày 31 tháng 8 năm 2023. Cả hai thừa nhận số ma túy này cất giữ để sử dụng; việc hai bị cáo góp tiền mua ma túy không có ai khác góp mua chung.

Về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: ngày 29 tháng 8 năm 2023, X và T dùng gói ma túy do cả hai góp tiền mua chung để cung cấp cho Z, Y và M sử dụng trong 02 ngày 29 và ngày 30 tháng 8 năm 2023. Tối ngày 29 tháng 8 năm 2023 gồm có X, Z và Y cùng sử dụng ma túy; T có mặt tại đây dù không sử dụng nhưng biết việc X dùng gói ma túy do cả hai mua chung cung cấp cho những người này sử dụng nhưng không có hành động phản đối. Tối ngày 30 tháng 8 năm 2023 gồm có X, T, Y, Z và M cùng sử dụng ma túy. Dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa, ống thủy tinh, hộp quẹt gas do X cung cấp cho tất cả sử dụng trong cả hai lần trên.

- Đối với Y: tuy Y không được bàn bạc, trao đổi trước về việc sử dụng ma túy nhưng khi X chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và cung cấp ma túy để sử dụng tại phòng trọ của mình thì Y vẫn đồng ý để cho X, T, Z và M sử dụng ma túy trong 02 ngày 29 và 30 tháng 8 năm 2023, đồng thời Y cũng tham gia sử dụng ma túy chung với X, T, Z và M. Việc X cất giấu ma túy và sau đó nhờ M quay lại lấy gói ma túy, Y không biết cũng như không góp tiền mua chung gói ma túy này.

- Đối với Z: là người sử dụng ma túy trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tối ngày 31 tháng 8 năm 2023, M đưa gói ma túy cho Z cầm, Z biết là ma túy nhưng Z vẫn đồng ý. Sau đó, Z cất giấu gói ma túy tại khe giữa 02 ghế hàng thứ hai trên xe ô tô biển số 51A-917.xx với mục đích không để Công an A hiện và sau đó đưa lại cho M hoặc X để cả nhóm sử dụng cho lần tới. Việc X cất giấu ma túy và sau đó nhờ M quay lại lấy gói ma túy, Z không biết cũng như Z không góp tiền mua chung gói ma túy này.

Theo Kết luận giám định số 520/KL-KTHS(MT) ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,3827 gam (M1). Mẫu chất bám dính màu nâu trong ống thủy tinh, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: không xác định được khối lượng (M2).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hình phạt chung bị cáo Huỳnh Công T phải chấp hành là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo Lê Văn X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; hình phạt chung bị cáo Lê Văn X phải chấp hành là 11 (mười một) năm tù; bị cáo Cao Thành Y 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Cao Thành Z 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cùng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/4/2024, bị cáo Huỳnh Công T, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm A biểu ý kiến: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại cấp phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tài liệu, chứng cứ mới. Nhận thấy trong vụ án này, các bị cáo Huỳnh Công T và Lê Văn X đã cùng nhau góp tiền và trực tiếp mua các chất ma túy. Sau đó, bị cáo T cùng bị cáo X có hành vi rủ rê, cung cấp chất ma túy, dụng cụ cho các bị cáo khác trong vụ án này sử dụng sử dụng nhiều lần; trong đó có đối tượng Lâm Ngọc M (sinh ngày 26/9/2009; ngày sử dụng ma túy 30/8/2023: *13 tuổi 11 tháng 01 ngày tuổi*), khi bị A hiện thu giữ 0,3827 gam ma túy loại Methamphetamine. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, hành vi của bị cáo tuyên mức án 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Công T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: ngày 29 tháng 8 năm 2023, Lê Văn X và Huỳnh Công T bàn bạc, thống nhất góp tiền mua ma túy sử dụng chung. T góp 900.000 đồng, X góp 800.000 đồng, cả hai mua 01 gói ma túy với giá 1.700.000 đồng; X và T dùng số ma túy mua được để cho Z, Y và M sử dụng trong các ngày 29 và ngày 30 tháng 8 năm 2023; cụ thể tối ngày 29 tháng 8 năm 2023 gồm có X, Z và Y cùng sử dụng ma túy; tối ngày 30 tháng 8 năm 2023 gồm có X, T, Y, Z và M cùng sử dụng ma túy; dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa, ống thủy tinh, hộp quẹt gas do X cung cấp cho tất cả sử dụng trong cả hai lần trên; đến khuya ngày 31 tháng 8 năm 2023 qua tuần tra, kiểm tra của lực lượng chức năng A hiện nên tiến hành khám xét bắt giữ các bị cáo và thu giữ số ma túy còn lại 0,3827 gam ma túy (loại Methamphetamine).

Bản Kết luận giám định số 520/KL-KTHS(MT) ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: mẫu chất tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,3827 gam (M1). Mẫu chất bám dính màu nâu trong ống thủy tinh, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: không xác định được khối lượng (M2).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Về nhận thức, bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy không những gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự A triển lành mạnh của xã hội, là một trong những nguyên nhân A sinh các loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Công T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo; áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo; xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Công T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Huỳnh Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Huỳnh Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Huỳnh Công T phải chấp hành là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Huỳnh Công T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Dương;
- UBND phường xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VT (3), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc